TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2019/HS-ST.
Ngày 23-12-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Trưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Hoài Hiêm;

Bà Dương Thị Mỹ Liên.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Thế Sự là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Giúp - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2019, tại Văn phòng ấp H, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T (P), sinh năm 1992, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú; Ấp A, xã AT, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp K, xã AT, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị H; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự, tiền án: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2019 đến nay; bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Anh Trần Văn T, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Ấp K, xã AT, huyện T, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 11/11/2019, Công an huyện T bắt quả tang Nguyễn Minh T đang bán trái phép 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt (nghi là ma túy) cho Trần Văn T với giá 300.000 đồng tại phòng số 02 nhà nghỉ "HT" thuộc ấp K, xã AT, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Thu giữ số tiền Việt Nam 300.000 đồng và một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Vào khoảng 13 giờ ngày 11/11/2019, T gọi điện thoại cho T hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng thì T đồng ý và hẹn đến phòng số 02 nhà nghỉ "HT" để giao nhận ma túy. Sau đó, T điều khiển xe môtô biển số 54N7-xxxx đi đến khu vực xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người tên N (không rõ địa chỉ) mua 01 bịch chất ma túy với giá 300.000 đồng và đem về nhà nghỉ "HT" bán cho T thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 1675/KL-KTHS ngày 12/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt bên trong 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0763 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại Cáo trạng số 120/CT-VKSTrB ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng đã truy tố Nguyễn Minh T (P) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T (P) từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Do bị cáo không có tài sản nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với những chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng, đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 11/11/2019, Nguyễn Minh T (P) có hành vi bán trái phép 0,0763 gam Methamphetamine cho Trần Văn T thì bị bắt quả tang đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Minh T (P) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã bất chấp pháp luật làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Cụ thể, bị cáo biết việc sử dụng trái phép chất ma túy gây nguy hại cho sức khỏe con người, nhưng bị cáo vẫn cố ý mua chất ma túy về để bán cho đối tượng nghiện ma túy sử dụng nhằm mục đích thu lợi bất chính đồng thời tiếp tay cho những đối tượng này đi vào con đường tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Minh T, Trần Văn T, Công an huyện Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Riêng người tên N đã bán ma túy cho T hiện không rõ họ tên, địa chỉ và chưa làm việc được, Cơ quan điều tra cần tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 300.000 đồng, thu của bị cáo là tiền bị cáo thu lợi từ hành vi mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với một điện thoại di động Nokia màu đen, số Imei 1: 354194105426160; Imei 2: 354194106426169, bên trong có sim số : 0706.691.871 (đã qua sử dụng); một xe mô tô loại Wave, màu sơn đen – bạc, số máy RPTDS152FMH00145231, số khung RMGDCG1MG5A001?58 (dấu ? là bị gỉ sét không xác định được số nguyên thủy) thu của bị cáo là công cụ, phương tiện bị cáo dùng để mua bán ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Riêng biển số xe 54N7-xxxx đang gắn trên xe này là biển số giả cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với hai cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng); một bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng); một đoạn ống nhựa màu vàng sọc đỏ, có một đầu nhọn bên trong rỗng; một chai nhựa Sting có nắp màu đỏ có gắn ống hút nhựa màu xanh; thu của bị cáo là các công cụ dùng để sử dụng ma túy không có giá trị cần tịnh thu tiêu hủy; một chứng minh nhân dân tên Nguyễn Minh T (bản photo) không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T (P) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 11 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

Tiền Việt Nam 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Một điện thoại di động Nokia màu đen, số Imei 1: 354194105426160; Imei 2: 354194106426169, bên trong có sim số: 0706.691.871 (đã qua sử dụng); một xe mô tô loại Wave, màu sơn đen – bạc, số máy RPTDS152FMH00145231, số khung RMGDCG1MG5A001?58 (dấu ? là bị gỉ sét không xác định được số nguyên thủy).

2.2. Tuyên tịch thu, tiêu hủy: Hai cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng); một bật lửa màu đỏ (đã qua sử dụng); một đoạn ống nhựa màu vàng sọc đỏ, có một đầu nhọn bên trong rỗng; một chai nhựa Sting có nắp màu đỏ có gắn ống hút nhựa màu xanh; một chứng minh nhân dân tên Nguyễn Minh T (bản photo); biển số 54N7-xxxx (đang gắn trên xe Wave).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Minh T (P) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TA tỉnh Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Trưởng